

Số: 41 /TB-SVHTT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ
GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG QUỐC GIA NĂM 2024**

Từ ngày 13 đến ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Khách sạn Kiều Anh, Vũng Tàu

BẢNG NỮ - CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đẳng cấp
HCV	Nguyễn Hoàng Yến	Tp.Hồ Chí Minh	7½	47½	0	6	4	5	KT
HCB	Nguyễn Anh Đình	Tp.Hồ Chí Minh	6½	46	0	5	2	4	KT
HCD	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	6	49½	0	5	0	4	KT
HCD	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	6	49	0	4	3	5	KT
5	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	6	44	0	6	2	4	KT
6	Đàm Thị Thùy Dung	Tp.Hồ Chí Minh	5½	41½	0	4	1	5	KT
7	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	5½	35	0	5	1	4	C1
8	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	5	46½	0	3	1	5	C1
9	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5	45½	0	4	1	5	C1
10	Trần Tuệ Doanh	Tp.Hồ Chí Minh	5	44	0	3	3	4	C1
11	Trần Huỳnh Thiên Kim	Tp.Hồ Chí Minh	5	38	0	3	1	4	C1
12	Lại Quỳnh Tiên	Tp.Hồ Chí Minh	4½	47	0	3	1	5	C1
13	Ngô Thị Bảo Trân	Tp.Hồ Chí Minh	4½	45½	0	4	2	4	C1
14	Cao Phương Thanh	Tp.Hồ Chí Minh	4½	42	0	3	2	4	C1
15	Phạm Thu Hà	Hà Nội	4½	40	0	4	1	4	C1
16	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	4½	37½	0	4	3	4	C1
17	Nguyễn Thị Trà My	Thừa Thiên - Huế	4½	35	0	4	2	4	C1
18	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	4	39½	0	3	1	5	C2
19	Đỗ Mai Phương	Tp.Hồ Chí Minh	4	36½	0	2	2	5	C2
20	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	4	35½	0	4	1	5	C2
21	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4	35½	0	3	1	5	C2
22	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	3½	42½	0	3	0	5	
23	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3½	35½	0	2	2	5	
24	Ngô Hồ Thanh Trúc	Tp.Hồ Chí Minh	2	32	0	2	2	4	
25	Phạm Thị Trúc Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	1½	33	0	0	0	4	
26	Nguyễn Lê Thanh Diệu	Bà Rịa - Vũng Tàu	1½	32½	0	0	0	4	
27	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	1	34	0	0	0	0	
28	Trần Thùy Trang	Bình Dương	0	27	0	0	0	0	

BẢNG NAM - CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đẳng cấp
HCV	Vũ Quốc Đạt	Tp.Hồ Chí Minh	8	47½	0	7	3	4	KT
HCB	Võ Minh Nhất	Bình Phước	7	47	0	7	4	5	KT
HCD	Nguyễn Minh Nhật Quang	Tp.Hồ Chí Minh	6½	48½	0	5	2	4	KT
HCD	Đào Quốc Hưng	Tp.Hồ Chí Minh	6½	46	0	6	3	5	KT
5	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	6½	46	0	5	2	5	KT
6	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	6	47½	0	4	1	4	KT
7	Đinh Tú	Bắc Giang	6	46½	0	5	3	4	KT
8	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	6	37	0	4	2	4	KT
9	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	5½	49½	0	4	1	4	KT
10	Đặng Cửu Tùng Lâm	Bình Phước	5½	46½	0	4	0	4	KT
11	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	5½	46	0	4	2	4	C1
12	Phan Nguyễn Công Minh	Tp.Hồ Chí Minh	5½	45½	0	3	0	4	C1
13	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5½	45	0	4	1	4	C1
14	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	5½	44	0	4	1	5	C1
15	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	5	49½	0	4	3	4	C1
16	Hà Văn Tiến	Bình Phước	5	49½	0	4	2	4	C1
17	Trần A Sáng	Tp.Hồ Chí Minh	5	46½	0	3	3	4	C1
18	Trần Chánh Tâm	Tp.Hồ Chí Minh	5	45	0	4	1	4	C1
19	Diệp Khai Nguyên	Tp.Hồ Chí Minh	5	41	0	2	1	5	C1
20	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	5	40	0	4	1	4	C1
21	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	5	39	0	3	1	5	C1
22	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	5	39	0	3	0	5	C1
23	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	4½	44	0	2	2	5	C1
24	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	4½	43½	0	3	1	4	C1
25	Đinh Hữu Pháp	Tp.Hồ Chí Minh	4½	42	0	2	2	4	C1
26	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	4½	41	0	2	0	4	C1
27	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	4½	40½	0	2	1	4	C1
28	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4½	39½	0	3	0	4	C1
29	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4½	39	0	1	1	4	C1
30	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4½	38½	0	1	0	5	C1
31	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	4½	38	0	2	2	5	C1
32	Đoàn Đức Hiền	Tp.Hồ Chí Minh	4½	37½	0	3	1	5	C1
33	Phan Thanh Giản	Bình Dương	4½	37½	0	3	0	5	C1
34	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	4½	35	0	4	2	5	C1
35	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4½	32½	0	4	1	5	C1
36	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	4	42½	0	1	0	4	C2
37	Nguyễn Thăng Long	Bắc Giang	4	41½	0	1	0	4	C2
38	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	40	0	3	1	4	C2
39	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	4	40	0	1	0	5	C2
40	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	4	39½	0	2	2	4	C2
41	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	39	0	3	1	5	C2
42	Trần Hữu Bình	Bình Dương	4	39	0	2	0	5	C2
43	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	4	38½	0	3	2	5	C2
44	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Tp.Hồ Chí Minh	4	38½	0	1	1	5	C2
45	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	4	37½	0	2	1	4	C2
46	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	4	37	0	1	1	5	C2
47	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Tp.Hồ Chí Minh	4	35	0	1	1	5	C2
48	Trần Khoa Trụ	Bắc Giang	3½	42½	0	3	0	4	

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đẳng cấp
49	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	3½	38	0	0	0	5	
50	Đào Cao Khoa	Bình Dương	3½	37	0	3	1	4	
51	Vũ Tuấn Nghĩa	Đà Nẵng	3½	35	0	1	0	4	
52	Trần Thanh Tân	Tp.Hồ Chí Minh	3½	34	0	1	1	5	
53	Nguyễn Hoàng Tuấn	Bình Phước	3½	31½	0	1	0	4	
54	Ngô Đại Nhân	Bắc Giang	3½	31	0	2	1	4	
55	Hà Trung Tín	Bình Dương	3½	30½	0	1	1	4	
56	Tô Thiên Tường	Bình Dương	3	32	0	1	0	4	
57	Nguyễn Trọng Minh Khôi	Thừa Thiên - Huế	2½	36½	0	2	1	5	
58	Phạm Xuân Quang	Bắc Giang	2½	34½	0	1	0	5	
59	Lương Thái Thiên	Bắc Giang	2	36½	0	0	0	4	
60	Nguyễn Văn Tiến	Bắc Giang	0	27	0	0	0	0	

BẢNG NỮ - CỜ CHÓP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đẳng cấp
HCV	Nguyễn Hoàng Yến	Tp.Hồ Chí Minh	7½	47	0	6	3	5	KT
HCB	Lại Quỳnh Tiên	Tp.Hồ Chí Minh	6½	46	0	6	3	4	KT
HCD	Trần Tuệ Doanh	Tp.Hồ Chí Minh	6½	36½	0	6	3	4	KT
HCD	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	6	49½	0	5	3	5	KT
5	Đàm Thị Thùy Dung	Tp.Hồ Chí Minh	6	49	0	5	2	5	KT
6	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	5½	49	0	3	1	5	KT
7	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	5½	46	0	5	2	4	C1
8	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	5½	44½	0	5	2	4	C1
9	Phạm Thu Hà	Hà Nội	5	43	0	5	3	4	C1
10	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	5	43	0	4	1	4	C1
11	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5	40½	0	5	3	5	C1
12	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Tp.Hồ Chí Minh	5	39½	0	5	1	4	C1
13	Trần Huỳnh Thiên Kim	Tp.Hồ Chí Minh	4½	41	0	4	1	5	
14	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	4½	37½	0	4	2	5	
15	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	4½	37½	0	4	2	4	
16	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4	42	0	4	2	4	
17	Nguyễn Thị Trà My	Thừa Thiên - Huế	4	38½	1	4	1	5	
18	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	4	38½	0	4	2	4	
19	Nguyễn Anh Đình	Tp.Hồ Chí Minh	3½	48	0	3	1	4	
20	Đỗ Mai Phương	Tp.Hồ Chí Minh	3½	38½	0	3	1	5	
21	Phạm Thị Trúc Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	3	35	0	1	0	4	
22	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	3	34½	0	3	1	5	
23	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	3	34	0	2	0	5	
24	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3	32½	0	3	1	5	
25	Ngô Thị Bảo Trân	Tp.Hồ Chí Minh	2½	33½	0	2	0	5	
26	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Bà Rịa - Vũng Tàu	2	32	0	2	0	4	
27	Trần Thùy Trang	Bình Dương	0	28½	0	0	0	0	

BẢNG NAM - CỜ CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đang cấp
HCV	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	7½	53	0	6	2	4	KT
HCB	Hà Văn Tiến	Bình Phước	7	55	0	6	3	4	KT
HCD	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	7	51½	0	6	3	5	KT
HCD	Nguyễn Minh Nhật Quang	Tp.Hồ Chí Minh	7	47	0	7	4	4	KT
5	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	6½	49	0	5	1	5	KT
6	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	6½	47½	0	6	4	5	KT
7	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	6	50	0	6	5	5	KT
8	Phan Nguyễn Công Minh	Tp.Hồ Chí Minh	6	48	0	4	1	4	KT
9	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	6	47	0	5	2	5	KT
10	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	6	45	0	5	4	5	KT
11	Đào Cao Khoa	Bình Dương	5½	48½	0	4	2	4	C1
12	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	5½	47½	0	4	1	5	C1
13	Trần Anh Dũng	Bắc Giang	5½	44½	0	4	1	4	C1
14	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	5½	43½	0	4	2	5	C1
15	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	5½	43	0	5	4	5	C1
16	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	5½	42½	0	5	4	5	C1
17	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5½	42½	0	4	2	4	C1
18	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	5½	40½	0	5	2	4	C1
19	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	5½	38½	0	5	2	4	C1
20	Trần Thanh Tân	Tp.Hồ Chí Minh	5½	36½	0	5	2	5	C1
21	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	5	45½	0	4	1	4	C1
22	Đoàn Đức Hiền	Tp.Hồ Chí Minh	5	44½	0	4	2	4	C1
23	Trần Hữu Bình	Bình Dương	5	41	0	4	1	4	C1
24	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	5	39	0	4	2	5	
25	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	5	38½	0	5	2	4	
26	Nguyễn Thăng Long	Bắc Giang	5	36½	0	4	2	5	
27	Đình Tú	Bắc Giang	5	35½	0	5	1	4	
28	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	5	34½	0	4	2	5	
29	Vũ Quốc Đạt	Tp.Hồ Chí Minh	4½	47½	0	4	2	4	
30	Trần Xuân An	Đà Nẵng	4½	45½	0	4	1	5	
31	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4½	43½	0	2	0	4	
32	Trần A Sáng	Tp.Hồ Chí Minh	4½	41½	0	4	3	5	
33	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	4½	41½	0	4	2	5	
34	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Tp.Hồ Chí Minh	4½	41½	0	3	2	5	
35	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4½	41	0	3	0	4	
36	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	4½	40½	0	4	3	5	
37	Nguyễn Hoàng Tuấn	Bình Phước	4½	40	0	4	2	4	
38	Trần Chánh Tâm	Tp.Hồ Chí Minh	4½	36½	0	3	1	4	
39	Nguyễn Hoàng Lâm	Tp.Hồ Chí Minh	4½	33½	0	4	2	5	
40	Đào Quốc Hưng	Tp.Hồ Chí Minh	4	43½	0	3	2	5	
41	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	4	43	0	3	1	4	
42	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4	39½	0	4	2	4	
43	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	4	38	0	3	1	4	
44	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	4	37½	0	1	1	5	

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đã cấp
45	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4	37	0	2	2	4	
46	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4	35½	0	3	1	5	
47	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	4	35	0	3	2	5	
48	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	31½	0	3	2	4	
49	Phan Thanh Giản	Bình Dương	3½	42½	0	3	1	5	
50	Vũ Tuấn Nghĩa	Đà Nẵng	3½	42	0	2	1	5	
51	Trần Huỳnh Si La	Đà Nẵng	3½	37½	0	2	2	5	
52	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Tp.Hồ Chí Minh	3½	37	0	2	1	5	
53	Diệp Khai Nguyên	Tp.Hồ Chí Minh	3½	35	0	3	3	4	
54	Hà Trung Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	35	0	2	2	4	
55	Phan Anh Tuấn	Bắc Giang	3½	28½	0	3	1	4	
56	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	3	41½	0	2	1	4	
57	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	3	38½	0	1	1	4	
58	Đinh Hữu Pháp	Tp.Hồ Chí Minh	3	35½	0	3	3	4	
59	Ngô Đại Nhân	Bắc Giang	3	35	0	2	1	4	
60	Lương Thái Thiên	Bắc Giang	3	26½	0	2	0	3	
61	Nguyễn Trường Phúc	Tp.Hồ Chí Minh	2½	43	0	2	1	5	
62	Tô Thiên Tường	Bình Dương	2½	28	1	1	1	4	
63	Lê Anh Minh	Bình Phước	2½	28	0	1	0	4	
64	Nguyễn Trọng Minh Khôi	Thừa Thiên - Huế	2	36½	0	2	2	4	
65	Trần Khoa Trụ	Bắc Giang	2	34	0	1	0	4	

BẢNG NAM - CỜ NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đã cấp
HCV	Trần Huỳnh Si La	Đà Nẵng	7½	51½	0	6	2	4	KT
HCB	Nguyễn Minh Nhật Quang	Tp.Hồ Chí Minh	7	45½	0	5	2	4	KT
HCD	Vũ Quốc Đạt	Tp.Hồ Chí Minh	6½	48½	0	5	3	4	KT
HCD	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	6½	47½	0	6	3	5	KT
5	Hà Văn Tiến	Bình Phước	6½	44½	0	6	3	5	KT
6	Đào Cao Khoa	Bình Dương	6½	42	0	6	3	5	KT
7	Trần Thanh Tân	Tp.Hồ Chí Minh	6	46½	0	6	3	4	KT
8	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	6	46	0	6	4	5	KT
9	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	6	46	0	5	3	5	KT
10	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	6	42½	0	6	3	4	KT
11	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	6	38	0	5	3	5	C1
12	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Tp.Hồ Chí Minh	5½	49	0	3	1	5	C1
13	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	5½	46½	0	4	1	5	C1
14	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	5½	44	0	3	2	5	C1
15	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	5½	43½	0	5	3	5	C1
16	Trần A Sáng	Tp.Hồ Chí Minh	5½	43½	0	3	2	4	C1
17	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	5½	40	0	5	1	4	C1
18	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5½	40	0	4	3	4	C1
19	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5	50½	0	4	1	4	C1
20	Phan Nguyễn Công Minh	Tp.Hồ Chí Minh	5	50	0	4	3	5	C1

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đang cấp
21	Diệp Khai Nguyên	Tp.Hồ Chí Minh	5	48	½	4	3	5	C1
22	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	5	48	½	4	3	4	C1
23	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	5	47	0	4	3	4	C1
24	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	5	44½	0	4	3	4	
25	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	5	35½	0	5	1	4	
26	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	4½	44	0	2	1	5	
27	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	4½	43½	0	4	2	5	
28	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	4½	43½	0	3	1	4	
29	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	4½	43	0	3	3	4	
30	Đinh Tú	Bắc Giang	4½	41½	0	4	2	5	
31	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	4½	41	0	2	0	4	
32	Nguyễn Hoàng Lâm	Tp.Hồ Chí Minh	4½	40	0	2	0	4	
33	Trần Chánh Tâm	Tp.Hồ Chí Minh	4½	38½	0	2	1	4	
34	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	4½	38	0	4	2	5	
35	Tô Thiên Tường	Bình Dương	4½	38	0	3	1	4	
36	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	4½	37½	0	3	2	4	
37	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	4½	36½	0	2	0	5	
38	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	4½	36	0	3	0	4	
39	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Tp.Hồ Chí Minh	4½	35½	0	3	2	5	
40	Trần Xuân An	Đà Nẵng	4½	34½	0	3	1	4	
41	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	4	41½	0	3	1	4	
42	Trần Hữu Bình	Bình Dương	4	40½	0	3	1	4	
43	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	4	40	0	3	2	5	
44	Đinh Hữu Pháp	Tp.Hồ Chí Minh	4	39	0	4	0	4	
45	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	37	0	2	1	5	
46	Trần Anh Dũng	Bắc Giang	4	37	0	2	1	5	
47	Ngô Đại Nhân	Bắc Giang	4	31	0	2	0	4	
48	Vũ Tuấn Nghĩa	Đà Nẵng	3½	40	0	1	0	4	
49	Nguyễn Hoàng Tuấn	Bình Phước	3½	39	0	3	1	4	
50	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	38	0	1	1	4	
51	Đoàn Đức Hiền	Tp.Hồ Chí Minh	3½	37½	0	2	0	5	
52	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	30½	0	3	0	4	
53	Nguyễn Trường Phúc	Tp.Hồ Chí Minh	3½	29½	0	3	2	4	
54	Hà Trung Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	29	0	2	0	3	
55	Phan Thanh Giản	Bình Dương	3	39	0	2	1	5	
56	Đào Quốc Hưng	Tp.Hồ Chí Minh	3	38½	0	2	1	4	
57	Võ Minh Nhất	Bình Phước	3	38	0	2	1	5	
58	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	3	37	0	1	1	4	
59	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	3	36	0	1	0	4	
60	Nguyễn Thăng Long	Bắc Giang	3	33	0	1	1	5	
61	Nguyễn Trọng Minh Khôi	Thừa Thiên - Huế	3	29	0	2	0	5	
62	Trần Khoa Trụ	Bắc Giang	2½	39½	0	2	1	5	
63	Lương Thái Thiên	Bắc Giang	2½	36½	0	2	0	5	
64	Lê Anh Minh	Bình Phước	2	39	0	2	1	5	
65	Phan Anh Tuấn	Bắc Giang	2	31½	0	1	0	4	

BẢNG NỮ - CỜ NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	HS	VĐK	Thắng	Đen thắng	V.Đen	Đáng cấp
HCV	Nguyễn Hoàng Yến	Tp.Hồ Chí Minh	7	47½	0	7	2	4	KT
HCB	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	6½	51½	0	5	1	4	KT
HCD	Ngô Thị Bảo Trân	Tp.Hồ Chí Minh	6½	41½	0	6	3	4	KT
HCD	Đàm Thị Thủy Dung	Tp.Hồ Chí Minh	6½	40½	0	6	2	4	KT
5	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	6	52½	0	5	1	4	KT
6	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	6	43½	0	5	2	5	KT
7	Trần Tuệ Doanh	Tp.Hồ Chí Minh	5½	42½	0	5	1	4	C1
8	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	5	51	0	4	1	5	C1
9	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	5	45	0	4	2	4	C1
10	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Tp.Hồ Chí Minh	4½	44	0	4	2	5	C1
11	Lại Quỳnh Tiên	Tp.Hồ Chí Minh	4½	43	0	4	3	5	C1
12	Phạm Thu Hà	Hà Nội	4½	42	0	3	2	4	C1
13	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	4½	41	0	3	2	5	
14	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	4½	40	0	3	1	5	
15	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	4½	38	0	4	2	5	
16	Nguyễn Thị Trà My	Thừa Thiên - Huế	4	41½	0	3	1	5	
17	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	4	39	0	3	3	5	
18	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	4	37	0	3	3	5	
19	Nguyễn Anh Đình	Tp.Hồ Chí Minh	4	33½	0	3	3	5	
20	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	4	31½	0	3	1	4	
21	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4	31½	0	2	0	4	
22	Trần Huỳnh Thiên Kim	Tp.Hồ Chí Minh	3½	43	0	2	0	4	
23	Đỗ Mai Phương	Tp.Hồ Chí Minh	3	31½	0	2	0	5	
24	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	3	31	0	2	2	5	
25	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Bà Rịa - Vũng Tàu	2	33	0	1	0	4	
26	Phạm Thị Trúc Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	½	37	0	0	0	4	

TỔNG TRỌNG TÀI

(Signature)

Cầm Đăng Khoa



**TM.BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**Huỳnh Đức Dũng
Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao**